TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 07 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Chí Công**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Việt Thắng**; Ông **Bùi Xuân Minh**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Cẩm Hường** - Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Đồng Tình** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Hồ Ngọc M** (tên gọi khác: Hên), sinh ngày 20/01/1999; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Con ông Hồ Ngọc C; Con bà Nguyễn Ngọc S; vợ: Chưa; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị khởi tố, bắt giữ ngày 09/11/2018, chuyển tạm giam ngày 15/11/2018 đến nay.

Bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Hồ Ngọc M**, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Người làm chứng: Anh **Danh S** (Bình), sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ ngày 05/11/2018, trên ghe biển đánh bắt thủy sản mang số hiệu KG-95491do ông Nguyễn Tuyết Dao trú tại ấp Bái Ớt, xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang làm chủ, thuyền trưởng là anh Nguyễn Ngọc T, phương tiện hành nghề lưới ghẹ, đi trên phương tiện gồm có: Hồ Ngọc M (Hên), Nguyễn Ngọc T, Danh S (Bình), Chao Nây, Danh Đạt, Tiêu Hoàng Hạnh, Nguyễn Văn Chinh và Huỳnh Văn Cọp đang neo đậu tại tọa độ $9^0$13N-$104^0$17E thuộc vùng biển Cà Mau những người đi trên ghe có tổ chức uống rượu.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ uống rượu. Lúc này Hồ Ngọc M, Nguyễn Ngọc T và Chao Nây vào trong cabin của ghe ngủ, khi vào trong cabin giữa Thanh và M xảy ra ẩu đả xô xác nhau, Thanh dùng chân đạp vào vùng hông của Mận và dung tay bóp cổ Mận, Mận đẩy Thanh ra và nói "*dỡn vậy được rồi nghe ông T*", Thanh tiếp tục ôm Mận xuống và bóp cổ Mận tiếp, Mận đẩy Thanh ra và nói "*ông dỡn vậy hồi tôi chém ông quá*", Thanh trả lời "*mày giám giết tao không*". Mận bỏ đi ra sau lái ghe lấy cây dao có lưỡi sắt, cán cây, dài khoảng 40cm đi lên định chém Thanh thì Danh S giật cây dao lại nhưng không được. Mận cầm dao đi lên cabin kề dao vào cổ Thanh và nói "*ông nói gì ông T*" thì Thanh dùng chân đạp vào người Mận, Mận dùng dao chém vào người Thanh nhiều nhát gây thương tích. Sau đó Thanh được mọi người đưa đi bệnh viện điều trị 10 ngày (từ ngày 06/11/2018 đến ngày 15/11/2018) xuất viện. Thanh yêu cầu bồi thường tổng số tiền 47.348.213 đồng. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã khắc phục cho bị hại 12.000.000 đồng. Bị hại đã nhận và đồng ý đối trừ số tiền yêu cầu. Nay bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 35.348.123 đồng.

***/** Kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/TgT ngày 21/11/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận: Tỷ lệ thương tật của Nguyễn Ngọc T thể hiện như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết xây xát da càm trái, kích thước: 1,2cm x 0,1cm. không xếp tỷ lệ %;
- 01 vết xây xát gốc hàm trái, kích thước: 1,5cm x 0,1cm. không xếp tỷ lệ %;
- 01 vết cổ trái, kích thước: 10,5cm x 0,1cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;
- 01 vết thương đốt xa mặt lòng đốt ngón I bàn tay phải, kích thước: 2cm x 0,1cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;
- 01 vết thương kẽ ngón I-II bàn tay phải, kích thước: 14cm x 0,2cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;
- 01 vết thương 1/3 trên mặt trước - trong cẳng tay trái, kích thước: 10,3cm x 0,3cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;

- 01 vết thương đốt xa mặt lòng ngón I bàn tay trái, kích thước: 1,2cm x 0,1cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;

- 01 vết thương liên đốt giữa-xa mặt lòng ngón II bàn tay trái, kích thước: 2cm x 0,1cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;

- 01 vết thương gối trái, kích thước: 8cm x 0,1cm. do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;

- Đứt gân duỗi ngón I bàn tay phải đã khâu kết nối, do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra;

- Đứt gân bánh chè trái đã khâu kết nối, do vật sắt hoặc vật sắt nhọn gây ra.

2. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra nên tại thời điểm giám định theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế là: 19%.

Vật chứng vụ án: Không thu giữ được. Quá trình điều tra vào ngày 20/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời cho bị cáo và bị hại nhận dạng vật đồng dạng tương đồng (cây dao hung khí gây án) cây dao cán bằng cây, mũi dao bằng, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài khoảng 40cm.

Ngoài ra trong quá trình điều tra có thu giữ của ông Nguyễn Tuyết Dao 01 sổ đăng kiểm tàu cá, số đăng ký KG 95491 TS. Ngày 18/11/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã giao trả lại cho ông Dao.

***/** Tại cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Hồ Ngọc M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai; không ai ép cung, móm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng;

Tại phiên tòa bị hại Thanh yêu cầu: Về hình sự xử lý theo quy định pháp luật, về dân sự buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 35.348.123 đồng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Mẫn xác định số tiền 12.000.000 đồng anh nộp khắc phục cho bị cáo là tiền của bị cáo gởi về cho gia đình nên anh không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Mận từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiện dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hồ Ngọc M bồi thường tiếp cho bị hại Thanh số tiền 35.348.123 đồng.

Về vật chứng vụ án: Không

Bị cáo không không tham gia tranh luận, chỉ nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Hồ Ngọc M đã thừa nhận dùng dao (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bị hại. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỷ lệ thương tật của anh T là 19%. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Hồ Ngọc M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù bị hại cũng có lỗi khi dùng chân đạp vào người, dùng tay bóp cổ bị cáo và có hành vi thách thức bị cáo. Lẽ ra tại thời điểm bị cáo đi ra phía sau lái ghe lấy con dao được anh Danh S ngăn cản nhưng bị cáo không dừng lại mà còn chạy đến kề dao vào cổ bị hại đe dọa, khi bị hại phản ứng, bị cáo liền đưa dao chém nhiều nhác vào người bị hại để gây thương tích. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ dùng dao là vật sắt, bén chém vào người của bị hại sẽ gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách

trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an ở đia phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Sau khi phạm tội bị báo đã ra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi nên xem đây là những tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền mất thu nhập, tổng cộng 47.348.123 đồng. Bị cáo đã khắc phục được 12.000.000 đồng. Cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại 35.348.123 đồng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Ngọc M** (Hên) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Ngọc M (Hên) **02** (Hai) **năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 09/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hồ Ngọc M bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc T 35.348.123 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành án với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Xử lý vật chứng: Không

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Ngọc M phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm 1.763.500 đồng (chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Chí Công